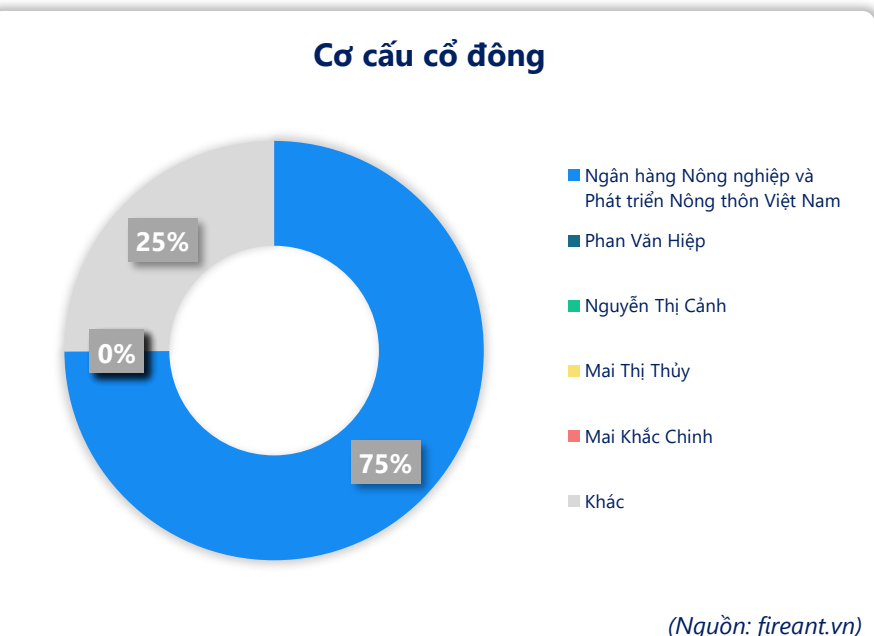
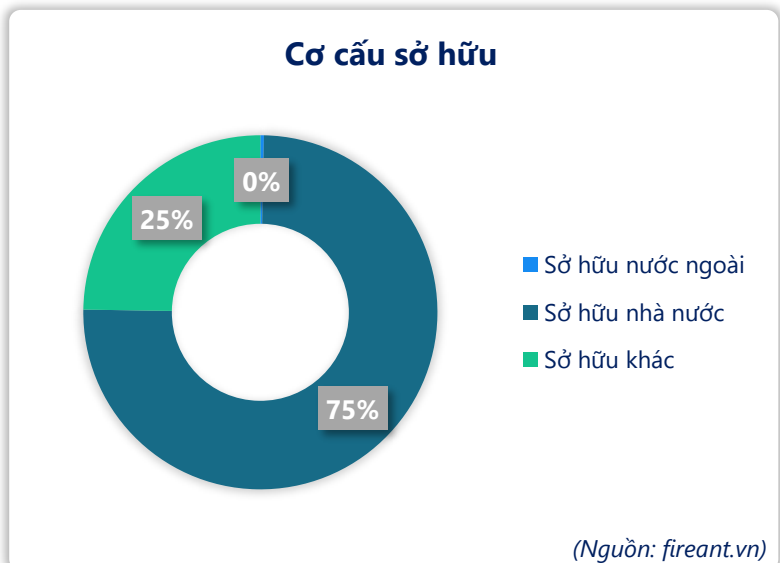
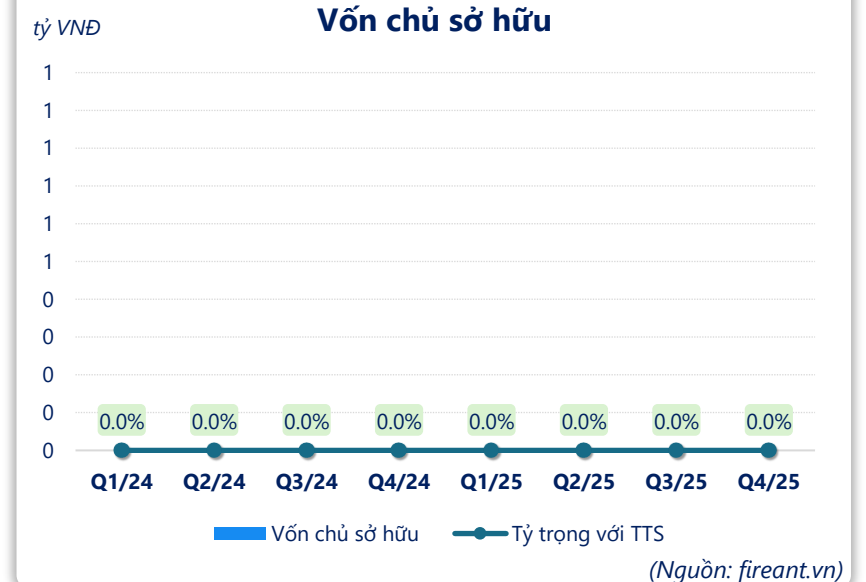
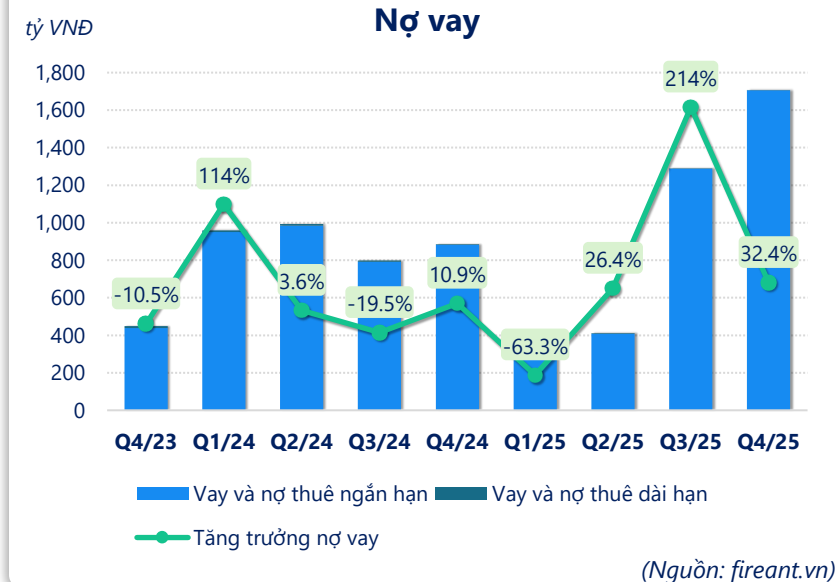
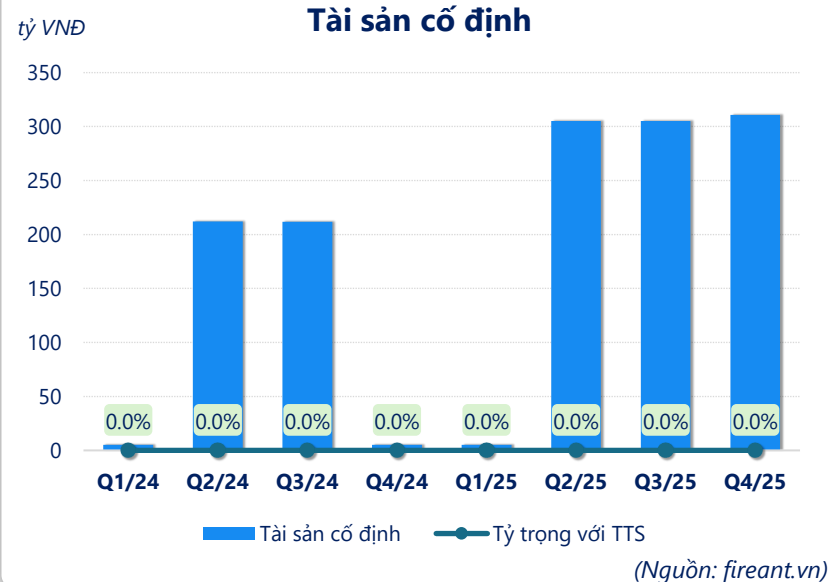
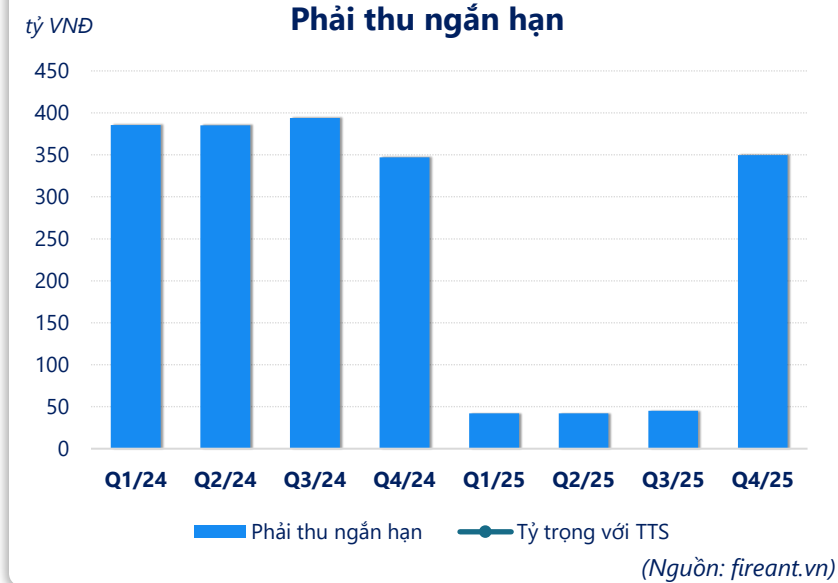
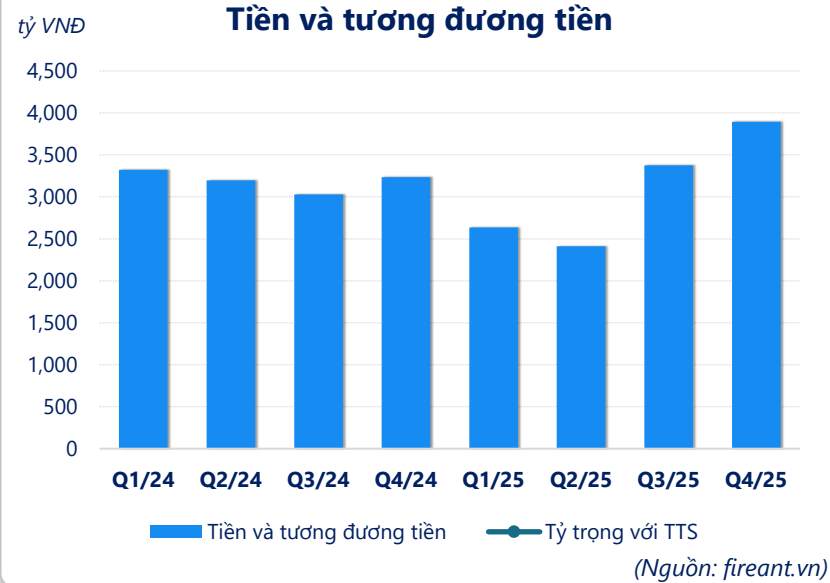
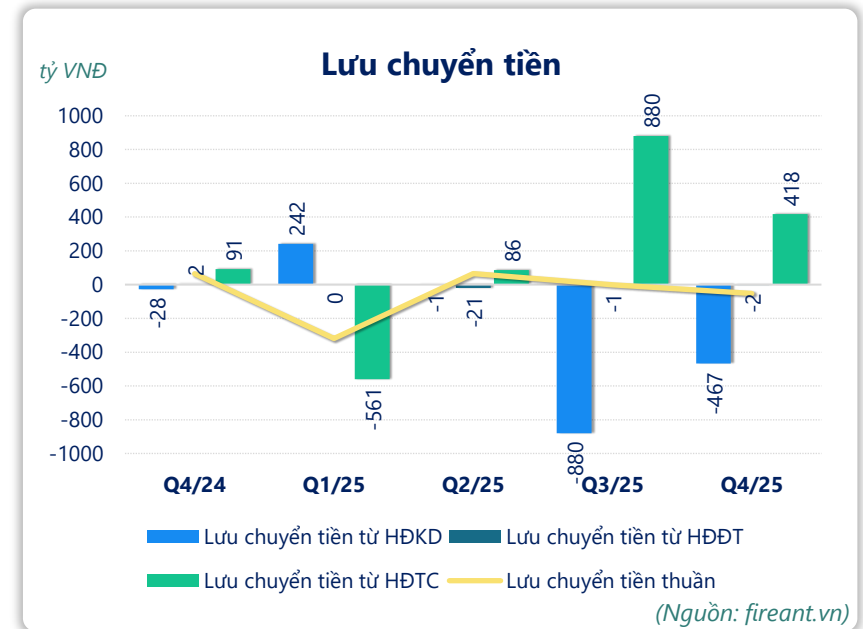
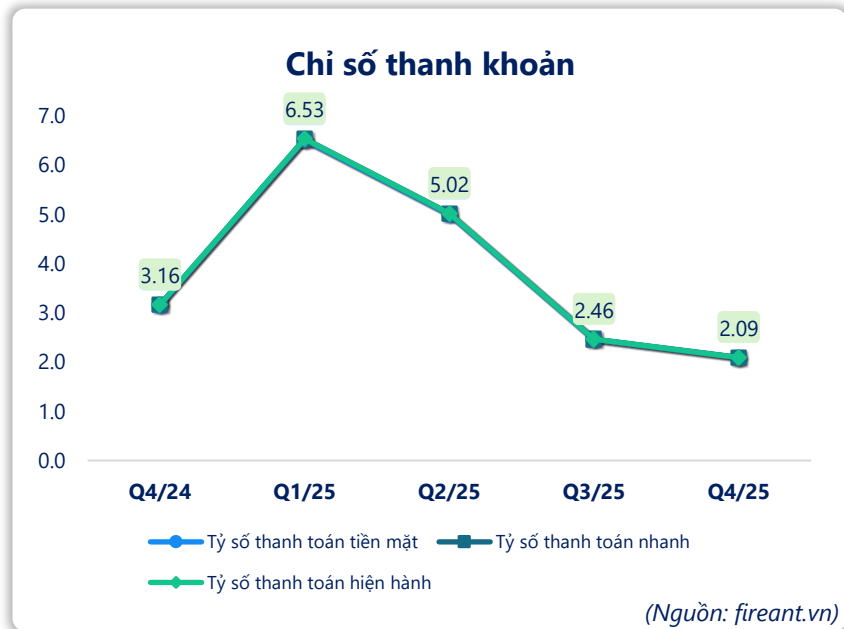
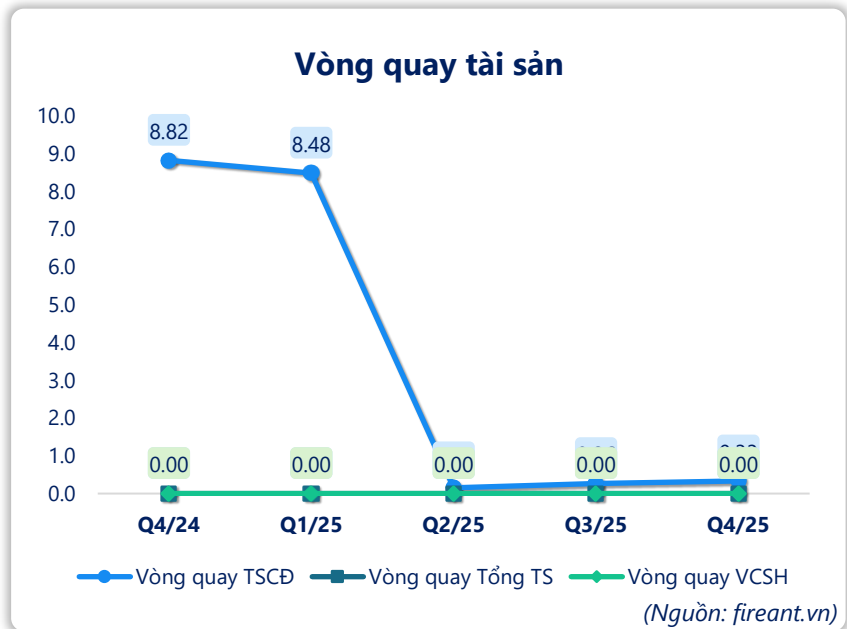
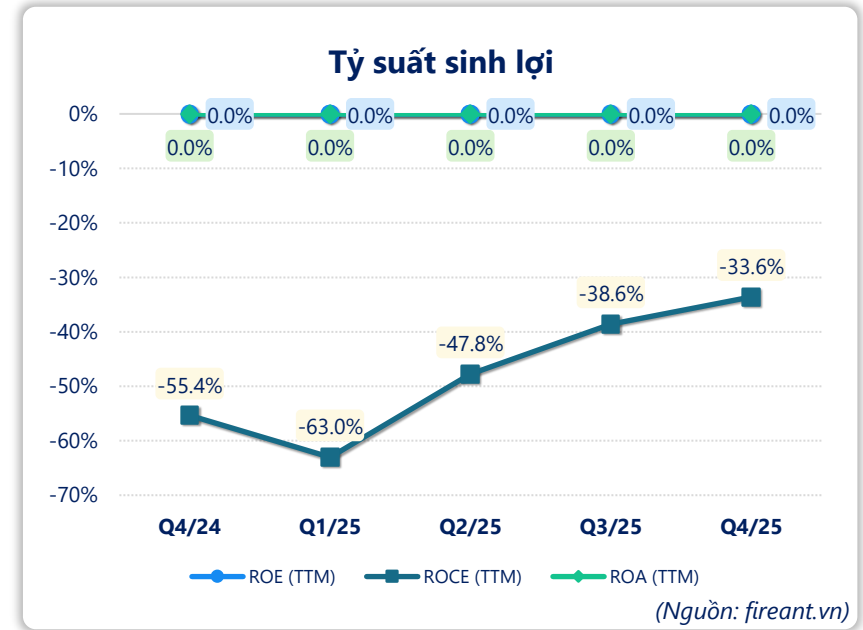
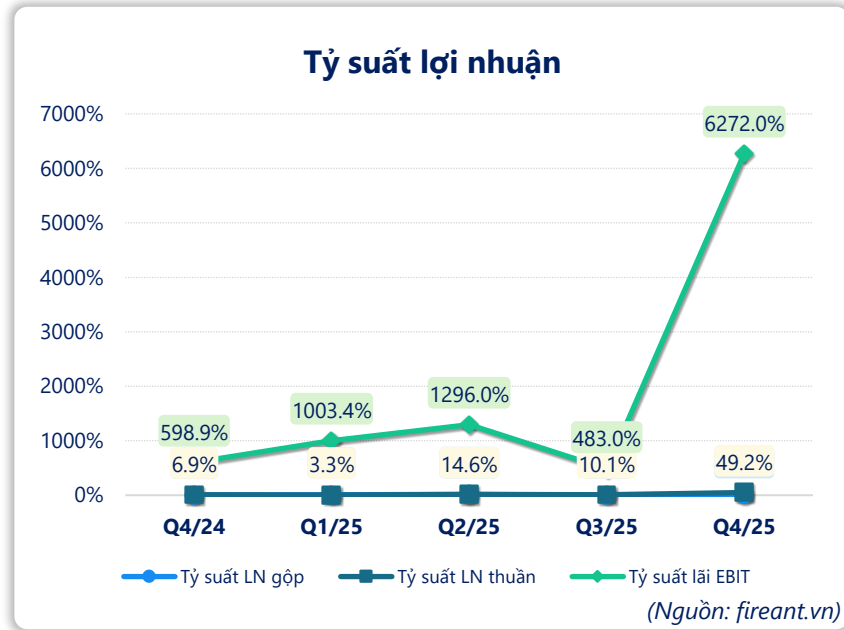
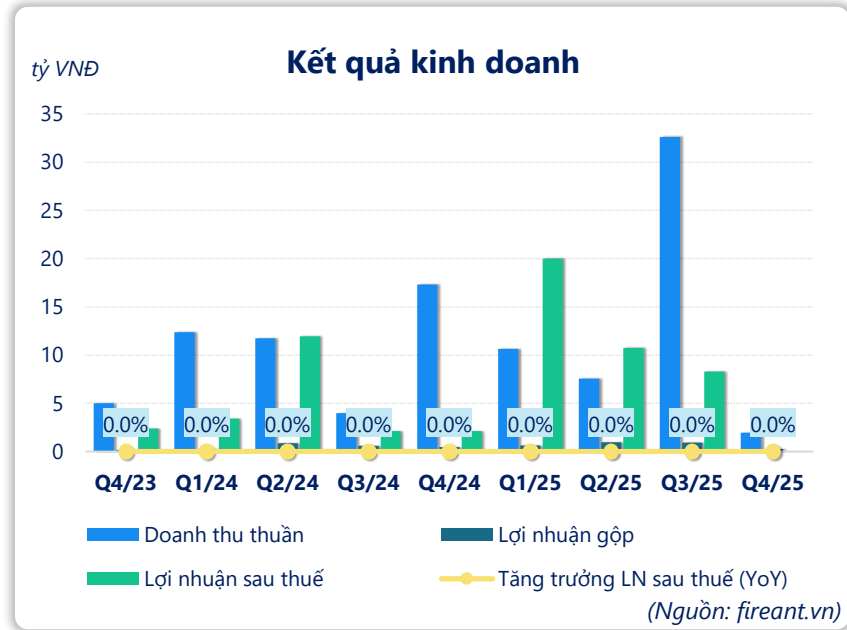


Thông tin giao dịch		31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)		16,100
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		20,550
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		12,877
SL cổ phiếu LH		228,311,776
KLGD BQ 20 phiên (CP)		824,890
% sở hữu nước ngoài		0.3%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		3,676
P/E		25.9
EPS		621

	YTD	1T	3T	6T
AGR	-0.2%	3.9%	-9.6%	5.2%
VNINDEX	40.5%	2.7%	5.9%	26.1%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	0	0	
Tài sản ngắn hạn	3,898	3,245	20.1%
Tiền và tương đương tiền	3,892	3,234	20.4%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	125	260	-51.9%
Phải thu ngắn hạn	350	347	0.7%
Hàng tồn kho	0	0	
Tài sản ngắn hạn khác	0	0	
Tài sản dài hạn	4.24	8.89	-52.3%
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	311	5.15	5939%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	59.7	51.2	16.7%
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
Tài sản dài hạn khác	0.11	0.07	54.8%
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	1,866	1,030	81.2%
Nợ ngắn hạn	1,864	1,026	81.7%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	1,706	883	93.3%
Phải trả người bán ngắn hạn	0	0	
Nợ dài hạn	0	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	1.91	3.40	-43.9%
Nguồn vốn chủ sở hữu	0	0	
Vốn chủ sở hữu	0	0	
Vốn điều lệ	0	0	
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Doanh thu thuần	17.3	10.6	7.56	32.6	1.97
Giá vốn hàng bán	0.81	20.5	14.9	6.53	0.11
Lợi nhuận gộp	0.45	0.62	0.98	0.93	0.28
Doanh thu HĐTC	12.3	7.04	4.62	17.5	28.7
Chi phí TC	41.3	42.0	43.9	49.9	60.3
Chi phí lãi vay	3.18	3.01	0	0.59	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	13.9	14.6	18.9	35.2	22.9
Chi phí QLDN	2.66	0.66	-0.66	1.75	2.78
LN thuần từ HĐKD	1.20	0.35	1.10	3.30	0.97
Lợi nhuận khác	0.03	0.01	0.02	4.10	0.54
LN trước thuế	100	104	98.0	157	123
Lợi nhuận sau thuế	2.14	20.0	10.7	8.28	0.02
LNST của CĐ cty mẹ	7.54	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	-28.3	242	-0.84	-880	-467
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	1.95	-0.11	-20.8	-1.23	-2.12
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	91.0	-561	86.0	880	418
Tiền đầu kỳ	209	454	135	199	198
Lưu chuyển tiền thuần	64.7	-319	64.4	-1.20	-51.5
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	274	135	199	198	147

(Nguồn: fireant.vn)